

BIỂU SỐ 03 - DANH MỤC DỰ ÁN VÀ KẾ HOẠCH VỐN NSDP NGUỒN NGÂN SÁCH CẤP XÃ NĂM 2022 KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2023

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND tỉnh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 được giao			Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 đã giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 còn lại chưa giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023 ⁽²⁾			Ghi chú (Lý do đề nghị kéo dài kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023)
			Số Quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư (lần cuối)	Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		
						Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾	
A	B	1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13=14+15	14	15	16
TỔNG SỐ				121,619.1	24,157.383	6,352.072	17,805.312	18,677.668	5,840.461	12,837.207	5,479.715	511.611	4,968.105	5,479.715	511.611	4,968.105	
I	Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm 2022 nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm 2023			13,740.2	4,316.957	3,842.072	474.885	3,796.026	3,330.461	465.565	520.931	511.611	9.320	520.931	511.611	9.320	
I.1	Thị xã Kinh Môn			993.7	816.257	540.072	276.185	576.698	300.513	276.185	239.559	239.559		239.559	239.559		
1	Cải tạo, nâng cấp các tuyến đường giao thông xã Thượng Quận	2022	38; 29/7/2022	993.7	816.257	540.072	276.185	576.698	300.513	276.185	239.559	239.559		239.559	239.559		Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
I.2	Huyện Ninh Giang			7,712.7	198.700		198.700	189.380		189.380	9.320		9.320	9.320		9.320	
1	Xây dựng, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Văn Hội	2021-2022	774; 23/11/2021	7,712.7	198.700		198.700	189.380		189.380	9.320		9.320	9.320		9.320	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
I.3	Huyện Thanh Miện			3,331.5	1,600.000	1,600.000		1,460.006	1,460.006		139.994	139.994		139.994	139.994		
1	Hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thôn An Xá, xã Tân Trào, huyện Thanh Miện; Hạng mục: Giao thông, thoát nước (giai đoạn 1)	2021-2022	1859; 02/7/2021	3,331.5	1,600.000	1,600.000		1,460.006	1,460.006		139.994	139.994		139.994	139.994		Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
I.4	Thành phố Hải Dương			1,702.4	1,702.000	1,702.000		1,569.942	1,569.942		132.058	132.058		132.058	132.058		
1	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư mới thuộc khu 6, phường Tân Bình, thành phố Hải Dương	2021-2022	1600; 28/3/2022	1,702.4	1,702.000	1,702.000		1,569.942	1,569.942		132.058	132.058		132.058	132.058		Dự án khởi công mới, năm 2022 đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để đầu tư hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
II	Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước năm 2022 và các nguồn vốn NSNN không thuộc vốn đầu tư công bổ sung cho chi đầu tư phát triển nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm 2023			107,878.8	19,840.427	2,510.000	17,330.427	14,881.642	2,510.000	12,371.642	4,958.785		4,958.785	4,958.785		4,958.785	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 được giao		Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 đã giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 còn lại chưa giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023 ⁽²⁾			Ghi chú (Lý do đề nghị kéo dài kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023)	
			Số Quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư (lần cuối)	Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		
						Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)		Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾
A	B	1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13=14+15	14	15	16
II.1	Huyện Kim Thành			12,387.0	5,000.0		5,000.0	4,092.0		4,092.0	908.0		908.0	908.0		908.0	
1	Nhà lớp học 3 tầng 15 phòng trường Tiểu học Cộng Hoà	2022-2023	174; 25/10/2022	12,387.0	5,000.000		5,000.000	4,092.000		4,092.000	908.000		908.000	908.000		908.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để có đủ vốn đầu tư hoàn thành dự án theo tiến độ
II.2	Thị xã Kinh Môn			42,409.5	4,742.327		4,742.327	2,944.964		2,944.964	1,797.363		1,797.363	1,797.363		1,797.363	
1	Phòng làm việc + Bếp ăn tập thể UBND xã Quang Thành	2022	237a; 04/09/2022	955.6	173.824		173.824	145.005		145.005	28.820		28.820	28.820		28.820	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để có vốn thanh toán khối lượng đã hoàn thành cho dự án
2	Công trình phụ trợ trường Tiểu học An Phụ điểm Tân An	2022	117; 14/10/2022	1,932.1	1,475.198		1,475.198	1,419.887		1,419.887	55.311		55.311	55.311		55.311	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để có vốn thanh toán khối lượng đã hoàn thành cho dự án
3	Nhà lớp học 2T8P trường THCS Thăng Long	2016	2017; 17/12/2015	4,667.6	150.000		150.000	140.200		140.200	9.800		9.800	9.800		9.800	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
4	Cải tạo nhà văn hoá các thôn xã Thăng Long	2022	69; 31/10/2022	850.0	800.000		800.000	781.513		781.513	18.487		18.487	18.487		18.487	Dự án khởi công mới, năm 2022 cơ bản đã bố trí đủ vốn để đầu tư hoàn thành dự án. Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
5	Sân vận động thể thao trung tâm xã Lạc Long, HM Sam lập, công hàng rào, thoát nước	2016	1686; 25/10/2016	2,130.9	131.000		131.000	128.164		128.164	2.836		2.836	2.836		2.836	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
6	Sân vận động trung tâm xã Phúc Thành (cũ)	2017	57; 24/8/2017	2,468.0	271.000		271.000				271.000		271.000	271.000		271.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
7	Nhà Hội trường trung tâm UBND xã Phúc Thành cũ (Phần thân)	2014-2015	907; 18/6/2014	4,950.9	100.000		100.000				100.000		100.000	100.000		100.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
8	Nhà lớp học 2 tầng 6 phòng trường Mầm non xã Phúc Thành (cũ)	2016	1596/QĐ-UBND	7,475.1	300.000		300.000				300.000		300.000	300.000		300.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
9	Cải tạo, sửa chữa Nhà Hiệu bộ trường tiểu học An Lưu	2019	46; 24/10/2019	186.0	13.335		13.335	8.935		8.935	4.400		4.400	4.400		4.400	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
10	Nhà lớp học 2T8P trường mầm non Hiến Thành	2016-2017	1446; 30/8/2017	7,409.0	345.000		345.000				345.000		345.000	345.000		345.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch vốn NSĐP năm 2022 được giao		Kế hoạch vốn NSĐP năm 2022 đã giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Kế hoạch vốn NSĐP năm 2022 còn lại chưa giải ngân đến hết ngày 31/01/2023			Đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023 ⁽²⁾			Ghi chú (Lý do đề nghị kéo dài kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023)	
			Số Quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư (lần cuối)	Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		
						Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)		Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾
A	B	1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13=14+15	14	15	16
11	Nhà lớp học 2T10P Trường Mầm non Hiệp An	2019-2020	69; 14/9/2018	7,200.0	431.000		431.000	321.260		321.260	109.740		109.740	109.740		109.740	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
12	Xây dựng rãnh thoát nước KDC Lưu Thượng 2 phường Hiệp An (đoạn từ Chợ Cóc đến ông Nhân, ông Hiền đến ông Quân)	2021	42; 22/3/2021	1,525.0	81.969		81.969				81.969		81.969	81.969		81.969	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
13	Bãi chôn lấp rác thải vệ sinh xã Tân Dân	2016	90; 08/12/2016	659.3	470.000		470.000				470.000		470.000	470.000		470.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
II.3	Huyện Tứ Kỳ			26,101.4	4,860.000	2,510.000	2,350.000	3,455.300	2,510.000	945.300	1,404.700		1,404.700	1,404.700		1,404.700	
1	Nhà lớp học và phòng học chức năng trường Mầm non (3 phòng học) xã Nguyên Giáp	2020-2021	136; 21/9/2020	6,170.0	150.000		150.000				150.000		150.000	150.000		150.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
2	Nhà lớp học 3T6P trường Tiểu học xã Phượng Kỳ	2019-2020	140; 18/10/2019	3,878.0	300.000		300.000				300.000		300.000	300.000		300.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
3	Nhà hội trường trụ sở làm việc Đảng ủy, HĐND và UBND xã Phượng Kỳ	2019-2020	52; 29/3/2019	4,915.0	1,000.000		1,000.000	548.000		548.000	452.000		452.000	452.000		452.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
4	Cải tạo, nâng tầng 3 khu hiệu bộ + Nhà bếp trường mầm non thị trấn Tứ Kỳ, huyện Tứ Kỳ	2018-2019	58; 17/9/2018	1,952.0	100.000		100.000				100.000		100.000	100.000		100.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
5	Công trình nhà lớp học 3 tầng 9 phòng trường THCS Chí Minh	2020-2021	136a; 26/10/2020	8,427.0	2,960.000	2,510.000	450.000	2,907.300	2,510.000	397.300	52.700		52.700	52.700		52.700	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
6	Cải tạo trạm y tế xã An Thanh	2019	95; 03/10/2019	101.4	100.000		100.000				100.000		100.000	100.000		100.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng đã hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
7	Sửa chữa mái nhà làm việc và làm mới mái tôn nổi vào trạm y tế xã Tiên Động, huyện Tứ Kỳ	2022	12a; 14/02/2022	658.0	250.000		250.000				250.000		250.000	250.000		250.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để có vốn thanh toán khối lượng đã hoàn thành cho dự án
II.4	Huyện Ninh Giang			6,623.7	3,038.100		3,038.100	2,963.100		2,963.100	75.000		75.000	75.000		75.000	

STT	Danh mục dự án	Thời gian khởi công - hoàn thành	Quyết định đầu tư (lần đầu và các lần điều chỉnh nếu có)		Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 được giao		Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 đã giải ngân đến hết ngày 31/01/2023		Kế hoạch vốn NSDP năm 2022 còn lại chưa giải ngân đến hết ngày 31/01/2023		Đề nghị kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023 ⁽²⁾		Ghi chú (Lý do đề nghị kéo dài kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023)				
			Số Quyết định; ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư (lần cuối)	Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm		Tổng số	Bao gồm					
						Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)	Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		Kế hoạch vốn năm 2022 giao đầu năm (vốn thu sử dụng đất)			Kế hoạch vốn năm 2022 giao bổ sung ⁽¹⁾		
A	B	1	2	3	4=5+6	5	6	7=8+9	8	9	10=11+12	11	12	13=14+15	14	15	16
1	Nhà đa năng THCS xã Đồng Tâm	2019-2020	62; 28/10/2019	4,428.0	2,847.900		2,847.900	2,783.700		2,783.700	64.200		64.200	64.200		64.200	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
2	Nghĩa trang nhân dân thôn Giâm Me xã Đồng Tâm. Hạng mục: Đường giao thông nội bộ, San nền, Công tường rào	2020	61a; 25/10/2019	2,195.7	190.200		190.200	179.400		179.400	10.800		10.800	10.800		10.800	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán tiền thẩm định quyết toán dự án hoàn thành
II.5	Huyện Thanh Miện			20,357.3	2,200.000		2,200.000	1,426.278		1,426.278	773.722		773.722	773.722		773.722	
1	Điểm dân cư mới Khu trung tâm xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện. Hạng mục: San lấp mặt bằng	2019-2020	90; 18/12/2019	11,750.4	1,000.000		1,000.000	741.219		741.219	258.781		258.781	258.781		258.781	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
2	Điểm dân cư mới Khu trung tâm xã Chi Lăng Nam, huyện Thanh Miện. Hạng mục: Nền mặt đường, vỉa hè, thoát nước	2020-2021	1292; 29/4/2020	7,405.3	1,000.000		1,000.000	685.059		685.059	314.941		314.941	314.941		314.941	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023
3	Nhà văn hoá thôn Văn Xá, xã Ngô Quyền, huyện Thanh Miện	2018-2019	22b; 14/9/2018	1,201.6	200.000		200.000				200.000		200.000	200.000		200.000	Đề nghị kéo dài kế hoạch vốn để thanh toán khối lượng hoàn thành và quyết toán dự án hoàn thành trong năm 2023

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Ghi chú:

⁽¹⁾ - Từ các nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước và các nguồn vốn NSNN không thuộc vốn đầu tư công bổ sung cho chi đầu tư phát triển.

⁽²⁾ - Tương ứng với từng nguồn vốn và không lớn hơn kế hoạch vốn năm 2022 còn lại chưa giải ngân đến hết ngày 31/01/2023.